TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST – DS	*Quận 2, ngày 17 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 233/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SGTT.

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm: 1994; địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 854/2020/UQ-TTT ngày 09/6/2020).

Bị đơn: Bà Ngô Thúy A, sinh năm: 1990

Địa chỉ thường trú: Đường A1, Phường B1, Quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: Đường A2, Phường B2, Quận C2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT có ông Nguyễn Tấn B đại diện và bà Ngô Thúy A cùng thống nhất thỏa thuận:

Bà Ngô Thúy A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền gốc là: 14.319.152 đồng (Mười bốn triệu ba trăm mười chín nghìn một trăm năm mươi hai đồng), tiền lãi quá hạn là: 12.809.838 đồng (Mười hai triệu tám trăm lẻ

chín nghìn tám trăm ba mươi tám đồng), tổng cộng là: 27.128.990 (Hai mươi bảy triệu một trăm hai mươi tám nghìn chín trăm chín mươi đồng) theo phương thức như sau:

+ Ngày 25/6/2020: Trả 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Ngày 25/7/2020: Trả 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Ngày 25/8/2020: Trả 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Ngày 25/9/2020: Trả 6.128.990 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi tám nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày 10/6/2020 đến khi bà Thúy A trả dứt nợ, bà Thúy A phải có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 05/10/2017 mà các bên đã ký kết.

Trường hợp bà Thúy A vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì phía nguyên đơn có quyền yêu cầu bà Thúy A trả một lần toàn bộ số dư nợ còn lại.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về án phí và quyền yêu cầu thi hành án: Án phí hòa giải thành sơ thẩm là 678.225 (Sáu trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng) bà Ngô Thúy A tự nguyện chịu. Bà Thúy A chưa nộp án phí.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 572.906 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0016550 ngày 18/7/2019.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trung Thực